## **TUẦN 15**

**I. MỤC TIÊU:**

**\* Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Qua tranh ảnh nhận biết nhanh các vần đã học trong tuần, đọc đúng tiếng có chứa vần đã học.

- Nhìn tranh, ảnh minh họa, phát âm và tự phát hiện được tiếng có chứa vần đã học.

- Đọc đúng bài Tập đọc “ Đi biển”.

- Tìm đúng từ ứng với mỗi hình, viết đúng từng từ.

- Nói- nghe chính xác về hoạt động của mọi người trong bức tranh

**\* Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học lên màn hình.

- Tranh, ảnh, mẫu vật.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  - Em hãy kể tên những vần vừa học tuần qua.  - Nhận xét, bổ sung  **2. Bài mới:**  **2.1. Giới thiệu bài:**  **-**GV sử dụng kết quả của phần KTBC để giới thiệu bài.  **2.2. Hướng dẫn ôn tập**  **a. Đố em/ 63**  - GV chiếu nội dung bài tập Đố em/ 63 hoặc giới thiệu tranh trong vở bài tập PTNL.  - Nêu yêu cầu của bài.  - GV yêu cầu HS nhìn tranh nói tên từng sự vật.  - GV yêu cầu HS tìm các sự vật có tên chứa vần giống nhau.  + Các tranh hàng thứ nhất?  - Nhận xét, bổ sung  + Các tranh hang thứ hai?  - Nhận xét, bổ sung  + Các tranh hàng thứ ba?  - Nhận xét, bổ sung  - GV cho HS thực hành nối vào vở vào bài tập PTNL.  **a. Luyện đọc**  **Bài 1/ 63**  - GV chiếu nội dung Bài tập 1/ 63. Yêu cầu HS quan sát để nắm nội dung tranh.  - GV nêu yêu cầu của bài tập: Tô màu vào toa tàu có vần đã học. Đọc các vần đó.  - GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV cho HS thực hiện vào vở bài tập PTNL.  - GV gọi HS đọc các vần đã tô màu.  - GV cùng HS kiểm tra kết quả và cho HS đọc lại.  **Bài 2 /64**  - GV chiếu nội dung bài tập 2/64. Yêu cầu HS quan sát để nắm nội dung bài.  - GV nêu yêu cầu của bài tập:  Điền vào chỗ trống *ươn* hoặc *ươt*. Đọc các từ ngữ em vừa hoàn thành.  - GV hướng dẫn thực hiện.  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi  - Gọi các nhóm trình bày kết quả.  - GV nhận xét  - Cho HS đọc và giải thích nghĩa của các từ: cầu vượt, con vượn.  **Bài 3/64**  - GV trình chiếu nội dung bài tập, yêu cầu HS quan sát.  - GV gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  - GV nêu cách thức thực hiện bài tập: Chơi trò chơi “ *Ai nhanh hơn*”.  - GV nêu cách chơi, luật chơi:  + Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, bên tay trái cô là đội Thỏ Nâu, bên tay phải cô là đội Thỏ Trắng. Mỗi đội cử ra 3 bạn, xếp thành 1 hàng thẳng. Mỗi bạn lần lượt lên bảng nối các từ rồi về cuối hàng đến nối câu.  + Luật chơi: Đội nào nhanh, nối đúng là đội chiến thắng.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi  - GV nhận xét và tuyên dương đội thực hiện tốt.  - GV gọi HS đọc các từ, câu.  **Bài 4/64**  - GV trình chiếu nội dung bài tập, yêu cầu HS quan sát.  - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.  - GV hướng dẫn bài tập 4.  - Yêu cầu HS tự hoàn thành vào vở bài tập PTNL.  - Gọi HS trình bày kết quả.  - GV nhận xét.  - Gọi vài HS đọc trước lớp.  **Bài 5/ 65**  - GV chiếu nội dung bài tập 5/ 65. Yêu cầu HS đọc nội dung đề bài  - GV cho HS đọc thầm bài đọc *“ Đi biển”*  - Gọi HS đọc nối tiếp câu.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Cho HS đọc theo nhóm đôi.  - Gọi các nhóm đọc.  - GV nhận xét.  - Yêu cầu HS đọc câu hỏi.  - Cho HS thảo luận câu hỏi theo nhóm đôi.  - Gọi các nhóm trả lời.  **c. Luyện viết**  - GV yêu cầu HS nhìn vào vở bài tập PTNL/65 nêu nhiệm vụ của phần Luyện viết.  - GV cùng HS nhận xét chốt nhiệm vụ: Viết *ươn, ươt, ang, ac, ăng, ăc, âng, âc* mỗi vần viết 1 lần theo dấu chấm, các từ *vươn lên, thác đổ, tia nắng, giàn gấc* mỗi từ 1 dòng, viết câu *vầng trăng nhô lên từ biển* viết 1 dòng.  **\* Hướng dẫn viết và viết mẫu:**  - Các con chữ có độ cao 2 ô li là những con chữ nào?  - Các con chữ có độ cao 3 ô li là những con chữ nào?  - Các con chữ có độ cao 4 ô li là những con chữ nào?  - Các con chữ có độ cao 5 ô li là những con chữ nào?  - Khoảng cách giữa các tiếng trong một từ là bao nhiêu?  - GV vừa viết vừa hướng dẫn quy trình viết.  - Cho HS viết bảng con.  - Nhận xét, sửa sai  - Cho HS luyện viết vào vở. GV theo dõi, nhắc nhở HS.  - Chấm, chữa bài, nhận xét.  **d. Luyện nghe- nói:**  - GV trình chiếu nội dung bài tập, yêu cầu HS quan sát.  - GV nêu yêu cầu bài tập: **Nói về hoạt động của mọi người trong bức tranh và đặt tên cho bức tranh.**  - GV yêu cầu HS nhắc lại yêu cầu của BT.  - GV cho HS quan sát tranh.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi nói về hoạt động của mọi người?  - Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, bổ sung.  - Gọi HS đặt tên cho bức tranh.  - GV cùng HS nhận xét, chốt ý đúng.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Em hãy nêu lại các nội dung đã ôn tập.  - Nhận xét giờ học, tuyên dương các HS tích cực.  - Dặn dò HS ôn bài và chuẩn bị bài sau. | - HS nêu: ươn, ươt, ang, ac, ăng, ăc, âng, âc.  - HS lắng nghe  **\* HĐ cả lớp.**  - HS quan sát tranh, nắm yêu cầu của bài tập.  - HS nhắc lại yêu cầu: Nối các sự vật có tên gọi chứa vần giống nhau.  - HS thực hiện.  - HS nêu:  + vườn- vượn, vườn- lườn, vượn- lượn  - HS nhận xét  bảng- thang, bảng- vàng, thang- vàng  ‑ HS nhận xét  + trăng- găng, nắng- trăng, nắng- gang  - HS nhận xét  - HS thực hiện  **\* HĐ cá nhân**  - HS quan sát tranh.  - HS nêu lại yêu cầu của bài tập.  - HS lắng nghe.  ‑ HS thực hiện.  - HS nêu: ươn, ươt, ang, ac, ăng, ăc, âng, âc  - Lớp đọc đồng thanh.  **\* HĐ nhóm**  - HS quan sát tranh.  - HS nhắc lại yêu cầu của bài tập.  - HS lắng nghe  - HS thảo luận: vườn nhãn, cầu vượt, con vượn, trượt ngã.  - Các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét.  - HS đọc và giải thích từ  **\* HĐ nhóm**  - HS quan sát tranh.  - HS nêu: Nối ô chữ cho phù hợp.  - HS chơi trò chơi: Nối từ: bản làng, rộn ràng, nghe nhạc.  + Nối câu: Trăng sáng vằng vặc.  Tia nắng ấm ắp.  Măng tre vằng vặc.  **\* HĐ cá nhân**  - HS quan sát tranh.  - HS nêu: Điền vào chỗ trống *âng* hoặc *âc*. Đọc câu đã hoàn chỉnh.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện vào vở bài tập.  + Qủa g**ấc** rất bổ.  + Chú Nam n**âng** quả tạ rất nặng.  + Bé dắt bà lên b**ậc** thang.  - HS nhận xét.  - HS thực hiện.  **\* HĐ nhóm**  - HS quan sát tranh và đọc yêu cầu bài tập: Đọc các câu và trả lời câu hỏi.  - HS thực hiện.  - HS đọc nối tiếp câu.  - HS đọc.  - HS đọc theo nhóm đôi.  - Các nhóm đọc.  - HS lắng nghe.  - HS đọc: Biển ban đêm đẹp như thế nào?  - HS thảo luận.  - Các nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét.  **\* HĐ cá nhân**  - HS nêu nhiệm vụ.  - HS khác nhận xét bổ sung cho bạn.  - HSTL: ư ,ơ, a, ă, â, c, n, ô, i, v, ê  - HSTL: t  - HSTL: đ  - HSTL: g, h, b,l  - HSTL: Một con chữ o  - HS quan sát và nắm quy trình viết.  - HS luyện viết bảng con.  - HS sử sai theo hướng dẫn của GV.  - HS thực hành viết vở.  **\* HĐ nhóm**  - HS quan sát.  - HS lắng nghe, nhớ yêu cầu cảu bài tập.  - HS nhắc lại yêu cầu bài.  - HS quan sát tranh.  - HS thảo luận nhóm đôi.  + Bố và bé trai đang chơi bóng dưới nước.  + Mẹ tắm nắng và ngắm cảnh biển, bé gái đang xây lâu đài cát.  + Cậu bé đang đi dạo.  + Anh trai đang bơi.  + Mẹ và bé đi dạo.  - Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HSTL: Kì nghỉ hè; Vui chơi ở bãi biển,…  - HS nêu lại.  - HS lắng nghe. |